

A Day in the Ministry

Một Ngày Trong Chức Vụ Của Chúa Giê-su



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Mác 1:16–45, Giăng 1:29–42, Mác 5:41,*

Read for This Week's Study: *Mark 1:16–45, John 1:29–45, Mark 5:41, Luke 6:12, Leviticus 13.*

Memory Text: “Then Jesus said to them, ‘Follow Me, and I will make you become fishers of men’ ” (*Mark 1:17, NKJV*).

Each Gospel introduces the beginning of Jesus' ministry in a particular way. Matthew presents Jesus as calling disciples and then preaching the Sermon on the Mount.

Luke tells the story of Jesus' inaugural sermon on a Sabbath in the synagogue in Nazareth.

John recounts the calling of some of the early disciples and the wedding at Cana, where Jesus performs His first *sign*.

The Gospel of Mark recounts the calling of four disciples and describes a Sabbath in Capernaum and what followed.

This “Sabbath with Jesus” at the beginning of Mark gives the reader a sense of who Jesus is. In the entire section for this week's lesson, there are very few of His words recorded: a brief call to discipleship, a command to a demon, a plan to visit other locations, and the healing of a leper with instructions to show himself before a priest to be clean. The emphasis is on action, particularly healing people. The Gospel writer likes to use the word *immediately* to illustrate the fast-action movement of Jesus' ministry.

* Study this week's lesson to prepare for Sabbath, July 13.

“Hãy Theo Ta”

ĐỌC Mác 1:16-20. Những người mà Chúa kêu gọi làm môn đồ là những ai, và họ đáp lại sự kêu gọi của Ngài như thế nào?

Mác 1 không ghi lại nhiều lời nói của Đức Chúa Giê-su. Tuy nhiên, Mác 1:17 có lời Ngài phán với hai ngư phủ, Si-môn, người sau này được gọi là “Phi-e-rơ” và em trai của ông là Anh-rê, khi hai người đang đứng trên bờ biển Ga-li-lê để thả lưới.

Không có đề cập đến chiếc thuyền hoặc các dụng cụ đánh cá khác, điều này có thể cho thấy hai người đàn ông này không khá giả về mặt tài chính. Trong Mác 1:19, 20, Gia-cơ và Giăng ở trên thuyền cùng với cha và các người làm công của họ, điều này cho thấy rằng họ khá giả hơn Phi-e-rơ và Anh-rê về mặt tài chính. Lu-ca thì chỉ ra rằng Phi-e-rơ có một chiếc thuyền và trên thực tế, Gia-cơ và Giăng là bạn đồng hành của Phi-e-rơ và Anh-rê (xem Lu-ca 5:1-11). Nhưng Phúc âm Mác có thể trình bày sự tương phản giữa hai nhóm anh em, và để minh họa sự khác biệt đó, Đức Chúa Giê-su kêu gọi họ làm môn đồ Ngài, cả những người ít tài sản cũng như những người có nhiều tài sản và khá giả hơn.

Lời kêu gọi của Đức Chúa Giê-su cho những người này thật đơn giản, trực tiếp và mang tính tiên tri. Ngài kêu gọi họ đi theo Ngài; nghĩa là trở thành môn đệ của Ngài. Ngài cho thấy rằng nếu họ đáp lại lời kêu gọi của Ngài, Ngài sẽ khiến họ trở thành những tay đánh lưới người.

HÃY SUY GẤM tại sao những người này, ngay lập tức (Mác 1:16-20) bỏ mọi sự và đi theo Chúa Giê-su.

Phúc âm Giăng đi vào những khoảng trống của bức tranh thêm đầy đủ (xem Giăng 1:29-42). Dường như hai anh em Phi-e-rơ đã là môn đồ của Giăng Báp-tít, và đã nghe ông tuyên bố rằng Đức Chúa Giê-su là “Chiên Con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi” (Giăng 1:29). Họ đã gặp Đức Chúa Giê-su và đã có thời gian gần gũi Ngài ở sông Giô-đanh. Do đó, việc họ chấp nhận lời kêu gọi phục vụ của Đức Chúa Giê-su không phải là một ngẫu hứng nhất thời. Họ đã nghĩ đến điều này.

Nhưng tại sao Mác không đưa thêm vào những chi tiết? Có lẽ là để nhấn mạnh quyền năng của Đức Chúa Giê-su. Ngài kêu gọi, và các ngư phủ này đã sẵn lòng đáp lời Ngài, và cuộc đời của họ cũng như vận mạng thế giới đã thay đổi vì hành động ấy.

Bạn đã được kêu gọi từ bỏ điều gì để đi theo Chúa? (Hãy suy nghĩ về hàm ý trong câu trả lời của bạn, nhất là nếu bạn không thể nghĩ ra được điều gì.)

Một Phiên Thờ Phụng Khó Quên

ĐỌC Mác 1:21-28. Một buổi thờ phụng như thế nào đã xảy ra tại nhà hội thành Ca-bê-na-um, và lẽ thật thiêng liêng nào chúng ta tìm thấy trong sự kiện này?

Phần đông mỗi Cơ-đốc nhân đều có những khoảnh khắc khó quên trong quyết định chọn cuộc đời bước đi theo Chúa của họ; cái ngày mà họ chịu phép báp-têm; hay một bài giảng đầy ơn đã cảm động lòng họ và cho họ thấy được sự hiện diện của Đức Chúa Trời một cách mạnh mẽ. Những giây phút này không chỉ là một kỷ niệm khó quên mà còn là một sự kiện thay đổi cuộc đời của họ nữa.

Vì vậy, đó có thể là việc đã xảy ra với một số người ở Ca-bê-na-um vào ngày Sa-bát được kể lại trong Mác 1. “Chúng đều cảm động về sự dạy dỗ của Ngài, vì Ngài dạy như có quyền phép, chứ chẳng phải như các thầy thông giáo đâu.” (Mác 1:22). Khi Chúa đang giảng dạy, một người đàn ông bị quỷ ám, chắc chắn bị ảnh hưởng bởi quyền uy của lời dạy của Ngài, đã hét lên: “Hỡi Giê-su, người Na-xa-rét, chúng tôi với Ngài có sự gì chẳng? Ngài đến để diệt chúng tôi sao? Tôi biết Ngài là ai: là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời” (Mác 1:24), và Đức Chúa Giê-su đã đuổi quỷ.

Hãy nghĩ đến những lời này của tà ma, chúng nói lên điều gì.

Trước hết, ma quỷ thừa nhận Đức Chúa Giê-su là “ ‘Đấng Thánh của Đức Chúa Trời’ ”. Nó thừa nhận rằng Ngài sứ giả thánh của Đức Chúa Trời, khác với các ác thần ô uế, xấu xa của Sa-tan. Lúc này người ta đang ở trong nhà hội, người ta mong đợi những điều thánh khiết và những cá nhân thánh thiện trong khung cảnh thờ phụng, chứ không phải những điều ô uế và xấu xa. Vì vậy, trong câu chuyện này có sự tương phản rõ rệt giữa hai thế lực thiện và ác. Ở đây chúng ta có thể thấy thực tế của cuộc chiến ác đấu tranh. Mọi người lúc ấy có thể chưa biết Đức Chúa Giê-su là ai, nhưng chắc chắn ma quỷ đã biết và nó đã công khai thừa nhận điều đó.

Theo sau đó, mệnh lệnh biểu quỷ hãy ra khỏi người bị ám là điều dễ hiểu, nhưng tại sao Chúa lại ra lệnh “ ‘Hãy nín đi’ ”? Bắt đầu từ đây trong Phúc âm Mác, một chủ đề đáng chú ý xuất hiện: Đức Chúa Giê-su thường bảo hãy im lặng, đừng cho ai biết Ngài là ai. Các học giả gọi đây là “Bí mật của Đấng Mê-si”.

Lời kêu gọi im lặng của Chúa có ý nghĩa, vì có những kỳ vọng về mặt chính trị đối với Đấng Mê-si trong thời của Ngài. Làm một đấng mê-si theo cái hiểu của xã hội thời ấy thì quá mạo hiểm. Tuy nhiên, xen lẫn với những lời kêu gọi im lặng là những mặc khải không thể nhầm lẫn về Đức Chúa Giê-su là ai. Điều sẽ trở nên rõ ràng theo thời gian là danh tính của Ngài không thể bị che giấu, và sự thật về Ngài là ai sẽ trở thành trung tâm của sứ điệp phúc âm. Mọi người không những cần biết Đức Chúa Giê-su là ai, mà họ còn phải có quyết định về cách họ sẽ đáp ứng thế nào với việc Ngài đến và điều đó có ý nghĩa gì đối với họ.

Trong việc tìm cách làm chứng cho người khác, khi nào có thể là khôn ngoan, để không trình bày tất cả những gì chúng ta tin về “lẽ thật hiện tại”?

Nhiều Mục Vụ Trong Ngày Sa-bát

ĐỌC Mác 1:29-34. Đức Chúa Giê-su giúp gia đình Phi-e-rơ như thế nào, và chúng ta học được những bài học thuộc linh nào qua sự kiện này?

Sau buổi thờ phượng kỳ lạ tại nhà hội, Đức Chúa Giê-su cùng một nhóm nhỏ các môn đồ của Ngài (Phi-e-rơ, Anh-rê, Gia-cơ và Giăng) đến nhà Phi-e-rơ, rõ ràng là để dành thời gian còn lại của ngày Sa-bát trong bữa ăn thân mật và thông công với nhau.

Nhưng một điều đáng lo ngại bao trùm trong không gian: mẹ vợ của Phi-e-rơ bị bệnh và lên cơn sốt nặng, vào thời ấy, hoặc là qua khỏi cơn sốt và khỏi bệnh hoặc chết vì cơn sốt. Đức Chúa Giê-su thăm bà và người ta báo cho Ngài biết bệnh tình của bà. Ngài nắm tay mẹ vợ của Phi-e-rơ, rồi đỡ bà dậy và cơn sốt liền dứt. Ngay lập tức, bà bắt tay vào việc phục vụ cho các khách viếng nhà mình. Thật là một tấm gương mạnh mẽ về nguyên tắc những người được Đức Chúa Giê-su cứu, được chữa lành và sẽ phục vụ người khác!

Trong toàn sách Mác, thường có trường hợp Đức Chúa Giê-su chữa lành bằng cách chạm vào người bị bệnh (*xem Mác 1:41; Mác 5:41*), nhưng cũng có những lần khác, tác giả không đề cập đến việc Chúa phải chạm vào người bệnh (*xem Mác 2:1-12, Mác 3:1-6, Mác 5:7-13*).

Đức Chúa Giê-su cũng chưa xong chức vụ của Ngài cho ngày hôm ấy. Sau khi mặt trời lặn, nhiều người đến nhà Phi-e-rơ để chữa bệnh, chắc chắn là do những gì họ chứng kiến tại nhà hội ngày hôm đó hoặc do nghe về chuyện đó. Việc tác giả sách Mác không nói với độc giả của mình rằng người ta trì hoãn vì ngày Sa-bát, mà chỉ nói “mặt trời đã lặn” cho thấy rằng ông nghĩ độc giả của mình biết về ngày Sa-bát. Đặc điểm này của Mác phù hợp với việc độc giả của ông là những người tuân giữ ngày Sa-bát.

Mác nói rằng tối hôm đó cả thành đã tụ tập trước cửa (*Mác 1:33*). Chắc chắn phải đòi hỏi một khoảng thời khá dài để Đức Chúa Giê-su mới có thể giúp đỡ hết tất cả những người đó.

“Hàng giờ họ đến và đi; vì không ai có thể biết liệu ngày mai Lương y Đại tài có còn ở giữa họ hay không. Chưa bao giờ Ca-bê-na-um chứng kiến một ngày như thế này. Không gian tràn ngập tiếng reo mừng chiến thắng và tiếng reo la đã được giải thoát. Đấng Cứu Rỗi vui mừng trong niềm vui mà Ngài đã khơi dậy. Khi Ngài chứng kiến nỗi đau khổ của những người đến với Ngài, lòng Ngài rung động với niềm cảm thông, và Ngài vui mừng vì quyền năng mình đã phục hồi sức khỏe và hạnh phúc cho họ.

“Chỉ cho đến khi người đau khổ cuối cùng được chữa trị, Đức Chúa Giê-su mới ngừng công việc của Ngài. Mãi đến tận đêm khuya, đám đông mới rời đi và sự im lặng bao trùm ngôi nhà của Si-môn. Một ngày dài đầy phấn khởi đã qua và Đức Chúa Giê-su tìm kiếm sự nghỉ ngơi. Nhưng trong khi thành phố vẫn còn chìm trong giấc ngủ, Đấng Cứu Rỗi ‘đã thức dậy từ lâu trước khi ánh bình minh của một ngày mới lan tỏa, . . . đi ra ngoài, vào một nơi vắng vẻ và cầu nguyện ở đó.’”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 259.

Bí Quyết Trong Mục Vụ Của Đức Chúa Giê-su

ĐỌC Mác 1:35-39. Những bài học quan trọng nào chúng ta rút ra được từ những việc Đức Chúa Giê-su làm ở đây?

Đức Chúa Giê-su thức dậy sớm trước khi mặt trời mọc và đi ra một nơi yên tĩnh, vắng vẻ để cầu nguyện. Mác 1:35 nhấn mạnh sự cầu nguyện là hành động Chúa chú trọng. Trong câu này, các động từ đều để tóm tắt nhiều hành động của Chúa ở trong thì quá khứ đã chờ dậy, đã bước ra, đã đi vào? Nhưng động từ “đăng cầu nguyện” (theo nguyên bản tiếng Hy-lạp) lại ở trong thì tiếp diễn. *Ngài đang cầu nguyện, Ngài vẫn tiếp tục cầu nguyện.* Câu này cũng nói lên thời giờ mà Chúa đi vào nơi vắng vẻ đăng cầu nguyện là rất sớm, hàm ý rằng thời gian Ngài cầu nguyện là rất dài.

Trong toàn bộ Phúc âm, chúng ta gặp Đức Chúa Giê-su là một con người của sự cầu nguyện (xem Ma-thi-ơ 14:23, Mác 6:46, Giăng 17). Điều này cho thấy, cầu nguyện là một trong những bí quyết then chốt trong quyền năng của chức vụ của Ngài.

ĐỌC Lu-ca 6:12. Chúng ta học được gì về đời sống nguyện cầu của Đức Chúa Giê-su?

Nhiều Cơ-đốc nhân biệt riêng thời gian để cầu nguyện. Thực hành điều này là đúng và tốt, nhưng nó cũng có thể trở thành một thói quen, gần như là một việc được thực hiện một cách máy móc. Một cách để thoát khỏi khuôn mẫu cố định là thỉnh thoảng thay đổi thời gian cầu nguyện hoặc đôi khi cầu nguyện lâu hơn bình thường. Điều chính là đừng nhốt mình vào một loại công thức cứng nhắc nào đó không bao giờ có thể thay đổi.

Phi-e-rơ và các bạn đồng hành đã không đi cùng Đức Chúa Giê-su đến nơi cầu nguyện. Có lẽ họ biết địa điểm vì họ đã tìm thấy Ngài. Lời nói của họ rằng mọi người đang tìm kiếm Chúa, gợi ý rằng họ muốn Ngài nên tiếp tục các hoạt động tuyệt vời của ngày hôm trước với nhiều sự chữa lành và giảng dạy hơn. Điều đáng ngạc nhiên là, Đức Chúa Giê-su từ chối và nói đến một lãnh vực làm mục vụ rộng lớn hơn ở các địa điểm khác. “Ngài phán: ‘Chúng ta hãy đi nơi khác, trong những làng xung quanh đây, để ta cũng giảng đạo ở đó nữa; vì ấy là cốt tủy việc đó mà ta đã đến’” (Mác 1:38).

Chính Đức Chúa Giê-su còn cần dành nhiều thời gian để cầu nguyện, vậy chúng ta thì sao và chúng ta nên dành bao nhiêu thời gian để cầu nguyện? Gương của Chúa nói gì với chúng ta?

“Chớ Tỏ Điều Đó Cùng Ai!”

ĐỌC Mác 1:40-45. Điều này dạy chúng ta điều gì về Đức Chúa Giê-su và cách Ngài liên hệ với những người bị gạt ra ngoài lề xã hội?

Bệnh phong cùi như được mô tả trong phần Kinh Thánh này, cũng như trong toàn Cựu Ước, không chỉ là về một căn bệnh mà ngày nay được gọi là bệnh Hansen (bệnh phong cùi thực sự). Thuật ngữ trong Kinh Thánh nên được dịch đúng hơn là “bệnh da đáng sợ” và cũng có thể bao gồm các bệnh biểu bì khác. Bệnh Hansen có thể đã đến vùng Cận Đông cổ đại vào khoảng thế kỷ thứ ba trước Công nguyên. (xin xem David P. Wright và Richard N. Jones, “Leprosy,” *The Anchor Bible Directory*, tập 4 [New York: Doubleday, 1992], tr. 277–282). Do đó, người phong được đề cập trong đoạn Kinh Thánh này rất có thể đã mắc bệnh Hansen, mặc dù chúng ta không chắc chắn biết chính xác người đàn ông đó đã mắc phải căn bệnh gì, chỉ biết rằng tình trạng rất tệ.

Người phong đặt niềm tin vào Đức Chúa Giê-su rằng Ngài có thể chữa lành cho anh ta. Theo Lê-vi Ký 13, người phong phải tuân thủ theo luật lệ về bệnh phong và phải tránh tiếp xúc với người khác (*xem Lê-vi Ký 13:45, 46*).

Tuy nhiên, Đức Chúa Giê-su động lòng thương xót người đàn ông và chạm vào anh ta. “Đức Chúa Giê-su động lòng thương, giơ tay sờ người mà phán rằng: ‘Ta khứng, hãy sạch đi.’” (*Mác 1:41*). Hành động này đáng lẽ phải làm Đức Chúa Giê-su bị ô uế cho đến chiều tối, cho đến khi Ngài phải tắm để trở nên trong sạch trở lại theo nghi thức (*so sánh với Lê-vi Ký 13–15*). Nhưng Mác nói rõ rằng hành động Chúa sờ vào người bệnh đã làm sạch bệnh phong cùi của ông ta. Như thế, Đức Chúa Giê-su chẳng bị ô uế khi đụng chạm người đàn ông này.

Đức Chúa Giê-su truyền người này phải tìm đến thầy tế lễ với lời chỉ dẫn dâng lễ vật theo như Môi-se đã truyền cho những trường hợp như vậy trong Lê-vi Ký 14. Trong toàn Phúc âm Mác, Đức Chúa Giê-su đứng trong cương vị của một người bảo vệ và ủng hộ những gì Môi-se đã dạy (*xem Mác 7:10; Mác 10: 3, 4; Mác 12:26, 29–31*). Quan điểm này hoàn toàn trái ngược với các nhà lãnh đạo tôn giáo, những người trong Mác đoạn 7, 10 và 12 đang phá bỏ chủ đích nguyên thủy của những sự dạy dỗ được truyền qua Môi-se. Các chi tiết này giải thích vì sao Chúa ra lệnh cho người phong được chữa lành phải im lặng, trong Mác 1:44. Nếu anh ta kể về việc Đức Chúa Giê-su chữa lành anh ta, điều đó có thể tạo nên thành kiến nơi các thầy tế lễ đối với Chúa Giê-su.

Nhưng người phong được sạch dường như không hiểu điều này, và bất tuân mệnh lệnh của Chúa dặn, anh ta đã loan truyền tin tức đi khắp nơi, khiến Đức Chúa Giê-su không thể công khai vào các thành phố để thi hành chức vụ của Ngài.

Làm thế nào chúng ta có thể cẩn thận, để không làm những điều có thể cản trở việc truyền bá phúc âm, cho dù ý định của chúng ta có tốt đến đâu?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc chương “At Capernaum” và “Thou Canst Make Me Clean” tr. 252-266 trong sách *The Desire of Ages* của Ellen G. White.

Mác 1 trình bày hình ảnh nào về Đức Chúa Giê-su? Chúa có quyền kêu gọi các môn đồ và họ đáp ứng. Ngài thánh khiết trái với những tà linh dưới quyền của Sa-tan. Một trận chiến lớn đang diễn ra giữa thiện và ác, và Đức Chúa Giê-su có nhiều uy quyền hơn ma quỷ. Đức Chúa Giê-su có lòng thương xót những người bệnh và giúp đỡ họ. Ngài chạm vào cơ thể bệnh tật của họ mà có lẽ không ai khác có thể làm vậy.

“Đức Chúa Giê-su trong nhà hội đã nói về vương quốc mà Ngài đã đến để thiết lập và về sứ mệnh giải thoát những kẻ bị Sa-tan giam cầm. Ngài bị gián đoạn bởi một tiếng hét kinh hoàng. Một người điên từ giữa đám đông lao tới và kêu lên: ‘Hãy để chúng tôi yên; chúng tôi phải làm gì với Ngài, hỡi Chúa Giê-su Na-xa-rét? Ngài đến để tiêu diệt chúng tôi à? Tôi biết Ngài là ai; Đấng Thánh của Đức Chúa Trời.’

“Tất cả bây giờ là sự bối rối và náo động. Sự chú ý của mọi người đã bị chuyển khỏi Đấng Christ và những lời của Ngài không được chú ý đến. Đây là mục đích của Sa-tan khi đưa nạn nhân của hắn đến nhà hội. Nhưng Đức Chúa Giê-su quả trách quỷ rằng: ‘Hãy nín đi, ra khỏi người này! Tà ma bèn vật mạnh người ấy, cất tiếng kêu lớn, và ra khỏi người.’ . . . Đấng đã chiến thắng sự cám dỗ của Sa-tan trong đồng vắng, một lần nữa lại phải đối mặt với kẻ thù của Ngài. Tà ma đã dùng hết sức mạnh của nó để giữ quyền kiểm soát nạn nhân. Nếu nó thua cuộc ở đây, nó phải nhường sự chiến thắng cho Đức Chúa Giê-su . . . Nhưng Đấng Cứu Rỗi với giọng đầy quyền uy giải thoát kẻ bị cầm.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 255, 256.

Trong khi đó, Chúa chúng ta đang thực hiện một chức vụ bận rộn, Ngài đi từ nơi này sang nơi khác, gần như liên tục tiếp xúc với nhiều người. Làm thế nào Ngài có thể duy trì cách tiếp cận bình tĩnh và kiên định trong mục vụ và đối với mọi người? Điều đó chắc chắn là qua kinh nghiệm cầu nguyện hàng ngày của Ngài.

Hãy tìm một thời khóa biểu nào bạn có thể làm được, để dành thời giờ cho việc cầu nguyện và học Kinh Thánh. Hãy chọn những gì phù hợp với bạn và dành thời gian đó để phát triển một tinh thần bình tĩnh được Thánh Linh và Lời Chúa hướng dẫn.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thảo luận trong lớp về vấn đề cầu nguyện và tại sao nó lại quan trọng trong đời sống Cơ Đốc nhân. Mọi người sẽ có một số câu hỏi nào về mục đích và hiệu quả của sự cầu nguyện? Mọi người sẽ có một số câu hỏi nào về mục đích và hiệu quả của sự cầu nguyện?
2. Trong lớp, hãy nói về những trường hợp nào tốt nhất, vào những thời điểm nào đó mà chúng ta không nên nói quá nhiều về đức tin của mình. Khi nào đó có thể là điều khôn ngoan cần làm, tuy nhiên, làm thế nào chúng ta có thể làm điều đó mà không làm hại đến sự làm chứng của mình?
3. Ai là “người phung” trong nền văn hóa của bạn ngày nay? Làm thế nào hội thánh của bạn có thể tiếp cận và “chạm” vào những cá nhân này để mang phúc âm đến cho họ?